

Số: 54/2015/TT-BCA

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2015

THÔNG TƯ

**Bổ sung Điều 25a vào Thông tư số 15/2014/TT-BCA
ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Bộ Công an quy định về đăng ký xe**

Căn cứ Luật giao thông đường bộ năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 106/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2014 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an.

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Cảnh sát giao thông;

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư bổ sung Điều 25a vào Thông tư số 15/2014/TT-BCA ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Bộ Công an quy định về đăng ký xe.

Điều 1. Bổ sung Điều 25a vào Thông tư số 15/2014/TT-BCA ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Bộ Công an quy định về đăng ký xe

Bổ sung Điều 25a vào sau Điều 25 Thông tư số 15/2014/TT-BCA ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Bộ Công an quy định về đăng ký xe như sau:

“Điều 25a. Giải quyết đăng ký xe đối với xe mô tô điện, xe máy điện

Từ ngày 06 tháng 12 năm 2015 đến ngày 30 tháng 6 năm 2016, việc giải quyết đăng ký, cấp biển số xe đối với xe mô tô điện, xe máy điện thực hiện như sau:

1. Hồ sơ, thủ tục đăng ký xe, gồm:

a) Giấy khai đăng ký xe mô tô điện, xe máy điện (theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư này);

b) Bản photocopy Sổ hộ khẩu (đối với trường hợp chủ xe là cá nhân); giấy giới thiệu của cơ quan, tổ chức (đối với trường hợp chủ xe là cơ quan, tổ chức);

c) Xuất trình Chứng minh nhân dân hoặc thẻ Căn cước công dân của người đến đăng ký xe; trường hợp chủ xe là cá nhân xuất trình thêm bản chính Sổ hộ khẩu để đối chiếu.

2. Trách nhiệm của cơ quan đăng ký xe

a) Kiểm tra hồ sơ đăng ký xe đúng quy định tại Khoản 1 Điều này, kiểm tra thực tế xe:

- Nếu xe có đủ số máy, số khung và phù hợp với hồ sơ đăng ký xe thì cấp ngay biển số xe và viết giấy hẹn cho chủ xe;

- Nếu xe chỉ có số máy hoặc chỉ có số khung; xe không có số máy và số khung; xe có số máy, số khung nhưng số máy, số khung bị mờ, hoen gỉ thì cơ quan đăng ký xe cấp biển số xe và tổ chức đóng số máy (nếu đóng được), số khung theo số biển số xe, viết giấy hẹn cho chủ xe. Không thu lệ phí đóng số máy, số khung.

b) Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan đăng ký xe giải quyết cấp giấy chứng nhận đăng ký xe cho chủ xe. Đối với xe không có số máy mà cơ quan đăng ký xe không đóng được số máy thì trong giấy chứng nhận đăng ký xe cấp cho chủ xe ghi từ “không có” vào mục “số máy”.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực từ ngày ~~06~~ tháng ~~12~~ năm 2015.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

1. Cục Cảnh sát giao thông chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn Công an các đơn vị, địa phương thực hiện Thông tư này.

2. Các Tổng cục trưởng, thủ trưởng đơn vị trực thuộc Bộ Công an, Giám đốc Công an, Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, Công an các đơn vị, địa phương báo cáo về Bộ Công an (qua Cục Cảnh sát giao thông) để có hướng dẫn kịp thời. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đồng chí Thứ trưởng Bộ Công an;
- Các Tổng cục, đơn vị trực thuộc Bộ Công an;
- Công an, Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Công báo, Cổng TTĐT Chính phủ, Cổng TTĐT Bộ Công an;
- Lưu: VT, C67, V19. 300b.



Đại tướng Trần Đại Quang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY KHAI ĐĂNG KÝ XE MÔ TÔ ĐIỆN, XE MÁY ĐIỆN

A. PHẦN KÊ KHAI, CAM KẾT CỦA CHỦ XE

1. Họ tên chủ xe: _____
 2. Số CMND/CCCD: _____ cấp ngày ____ / ____ / ____ tại _____
 3. Nơi thường trú: _____
 4. Chỗ ở hiện nay: _____
 5. Số điện thoại: _____
 4. Có chiếc xe với đặc điểm sau:
Xe: _____ Công suất _____
Nhãn hiệu: _____ Số loại: _____
Loại xe: _____ Màu sơn: _____
Số máy: _____ Số khung: _____
 5. Trình bày nguồn gốc xe: (1) _____
6. Kèm theo: _____
7. Đề nghị: (2) _____ làm thủ tục đăng ký, cấp biển số xe.
8. Tôi xin cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

..... ngày tháng năm

CHỦ XE
(Ký, ghi rõ họ tên; đóng dấu nếu là cơ quan, tổ chức)

B. PHẦN KIỂM TRA XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ XE

BIÊN SỐ: _____

DÁN BẢN CẢ SỐ MÁY SỐ KHUNG

<p>Nơi dán bản cả số máy</p> <p>.....</p>	<p>Nơi dán bản cả số khung</p>
---	--------------------------------

CÁN BỘ LÀM THỦ TỤC
(Ký và ghi rõ họ tên)

(3)
(Ký và ghi rõ họ tên)

(4)
(Ký tên và đóng dấu)

(1) Trình bày nguồn gốc xe (xe do mua, cho, tặng, thừa kế...).

(2) Ở Bộ ghi Cục CSGT; ở tỉnh, tp ghi Phòng CSGT...; ở huyện, quận, thị xã, tp thuộc tỉnh ghi Công an huyện...

(3) Ở Bộ ghi Trưởng phòng; ở tỉnh, tp, ở huyện, quận, thị xã, tp thuộc tỉnh ghi Đội trưởng.

(4) Ở Bộ ghi Cục trưởng; ở tỉnh, tp ghi Trưởng phòng; ở huyện, quận, thị xã, tp thuộc tỉnh ghi Trưởng Công an huyện.